

Số: /KH-UBND

Gia Lai, ngày tháng 9 năm 2026

**KẾ HOẠCH**  
**Truyền thông, quảng bá ASEAN giai đoạn 2026 - 2030**  
**trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

Thực hiện Quyết định số 1477/QĐ-TTg ngày 04 tháng 8 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch truyền thông, quảng bá về ASEAN giai đoạn 2026 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Kế hoạch truyền thông, quảng bá ASEAN giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Nâng cao nhận thức về Cộng đồng ASEAN và bản sắc ASEAN; phấn đấu trên 90% cán bộ, công chức, viên chức có hiểu biết cơ bản về Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN và lợi ích của quá trình xây dựng Cộng đồng ASEAN; tăng cường truyền thông, thúc đẩy ý thức về bản sắc ASEAN trong thế hệ trẻ và cộng đồng dân cư.

- Tăng cường cơ chế phối hợp, cung cấp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan, ban, ngành của tỉnh với các Bộ, ngành Trung ương, các cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài, các tổ chức chính trị - xã hội liên quan; tăng cường sự hiểu biết của người dân trong tỉnh về cộng đồng và bản sắc ASEAN.

- Truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị, người dân, doanh nghiệp và cộng đồng quốc tế, đặc biệt là các đối tác của ASEAN về Cộng đồng ASEAN, tạo đồng thuận xã hội và ủng hộ rộng rãi đối với tiến trình hợp tác ASEAN, phù hợp với chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng và Nhà nước về nâng tầm đối ngoại, hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên.

- Góp phần xây dựng và lan tỏa hình ảnh Việt Nam là quốc gia năng động, đổi mới, hội nhập sâu rộng, có trách nhiệm và đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định và phát triển bền vững của khu vực ASEAN.

**2. Yêu cầu**

- Đa dạng hóa các sản phẩm truyền thông, quảng bá thông tin đối ngoại và hình thức truyền thông phù hợp trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác truyền thông, phát huy hiệu quả các nền tảng số, mạng xã hội.

- Phát huy vai trò của toàn hệ thống chính trị, gắn công tác thông tin đối ngoại với phát triển kinh tế - xã hội, ngoại giao kinh tế, ngoại giao văn hóa và xây

dựng sức mạnh mềm quốc gia; phát huy vai trò của địa phương trong quảng bá hình ảnh, tăng cường kết nối nhân dân và hợp tác với ASEAN; bảo đảm thống nhất định hướng nội dung truyền thông về ASEAN trên địa bàn tỉnh.

- Bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời, có định hướng, có chiều sâu, gắn với phân tích, bối cảnh trong nước, khu vực và quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh biến động nhanh, phức tạp của tình hình thế giới và khu vực”.

## **II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG**

### **1. Đối tượng truyền thông**

- Các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan nhà nước, sinh viên, học sinh, lao động trẻ.

- Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, người nước ngoài sinh sống và làm việc trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là công dân của các nước thành viên ASEAN.

- Cộng đồng doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề xuất khẩu, doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh.

### **2. Nội dung truyền thông**

Công tác truyền thông được triển khai theo hướng phân tích chuyên sâu, làm rõ lợi ích thiết thực của Cộng đồng ASEAN đối với người dân, doanh nghiệp trong các lĩnh vực học tập, việc làm, du lịch, thương mại điện tử, chuyển đổi số và giao lưu văn hóa; đồng thời truyền thông về Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 với thông điệp “ASEAN: Tương lai chung của chúng ta”, hướng tới xây dựng một Cộng đồng ASEAN tự cường, đổi mới, năng động và lấy người dân làm trung tâm; tăng cường truyền thông về các định hướng lớn của ASEAN trong giai đoạn mới, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm. Trong giai đoạn 2026 - 2027, tập trung xây dựng, củng cố nhận thức và nâng cao mức độ quan tâm của người dân, doanh nghiệp và xã hội về Cộng đồng ASEAN, vai trò và đóng góp của Việt Nam trong ASEAN; giai đoạn 2028 - 2030 đẩy mạnh truyền thông chuyên sâu, quảng bá hình ảnh Việt Nam gắn với các lĩnh vực hợp tác ưu tiên của ASEAN và tăng cường ứng dụng công nghệ số, nền tảng số trong triển khai hoạt động truyền thông, cụ thể:

#### **2.1. Truyền thông về ASEAN vì hòa bình, ổn định và hợp tác khu vực**

##### **a) Thông điệp truyền thông**

ASEAN là không gian hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển; giữ vai trò trung tâm trong cấu trúc khu vực, thúc đẩy đối thoại, xây dựng lòng tin, giải quyết hòa bình các tranh chấp và ứng phó hiệu quả với các thách thức an ninh truyền thống, phi truyền thống.

##### **b) Nội dung trọng tâm**

- Vai trò của ASEAN trong duy trì hòa bình, ổn định, an ninh khu vực trên cơ sở Hiến chương ASEAN, Hiến chương Liên hợp quốc, luật pháp quốc tế và các nguyên tắc cơ bản của ASEAN.

- Vai trò trung tâm của ASEAN trong các cơ chế hợp tác khu vực; quan hệ giữa ASEAN với các đối tác; đóng góp của ASEAN trong duy trì chủ nghĩa đa phương và trật tự quốc tế dựa trên luật lệ.

- Các nguyên tắc giải quyết tranh chấp bằng biện pháp hòa bình; tôn trọng luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982).

- Hợp tác ASEAN trong phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia, tội phạm mạng, lừa đảo trực tuyến, buôn bán người, rửa tiền và các thách thức an ninh phi truyền thống.

- Các giá trị cốt lõi của ASEAN như đoàn kết, bao trùm, tự cường, tôn trọng đa dạng và lấy người dân làm trung tâm; nâng cao nhận thức về bản sắc ASEAN và Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045.

2.2. Truyền thông về ASEAN là không gian tăng trưởng, đổi mới sáng tạo và kết nối kinh tế

a) Thông điệp truyền thông

ASEAN là một trong những trung tâm tăng trưởng năng động của thế giới, có nền kinh tế tự cường, đổi mới sáng tạo, kết nối sâu rộng và phát triển bền vững; tạo nhiều cơ hội cho người dân, doanh nghiệp và các quốc gia thành viên tham gia, thụ hưởng thành quả của hội nhập khu vực.

b) Nội dung trọng tâm

- Vai trò của ASEAN là động lực tăng trưởng kinh tế quan trọng của khu vực và thế giới; những thành tựu nổi bật của Cộng đồng Kinh tế ASEAN (AEC); tiềm năng phát triển của ASEAN trong bối cảnh chuyển dịch kinh tế toàn cầu.

- ASEAN là thị trường chung, cơ sở sản xuất thống nhất và mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng khu vực, toàn cầu; các cơ hội hợp tác về thương mại, đầu tư, dịch vụ, logistics; các hiệp định thương mại tự do của ASEAN và ASEAN+; hỗ trợ doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa, khai thác hiệu quả các cơ hội từ hội nhập kinh tế ASEAN.

- Các lĩnh vực kinh tế mới, động lực tăng trưởng mới của ASEAN như kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế sáng tạo, kinh tế biển, trí tuệ nhân tạo (AI), bán dẫn, dữ liệu lớn, công nghệ sinh học, công nghệ tài chính (fintech), chuyển đổi năng lượng và các ngành công nghệ cao; các mô hình đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp sáng tạo tiêu biểu trong ASEAN.

- Xây dựng Cộng đồng ASEAN số; thúc đẩy chuyển đổi số, thương mại điện tử, dịch vụ số xuyên biên giới; phổ biến kiến thức, kỹ năng số cho người dân và doanh nghiệp; phát huy vai trò của công nghệ số trong tăng cường kết nối, quảng bá bản sắc ASEAN và thúc đẩy hội nhập khu vực.

- Năng lực tự cường kinh tế, an ninh kinh tế, an ninh tài chính và khả năng chống chịu của ASEAN trước các biến động toàn cầu; các giải pháp tăng cường

liên kết kinh tế nội khối, đa dạng hóa chuỗi cung ứng, bảo đảm ổn định tài chính và phát triển bao trùm, không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Các định hướng phát triển bền vững của ASEAN, bao gồm tăng trưởng xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế biển, nông nghiệp bền vững, ứng phó biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và sử dụng hiệu quả tài nguyên; nâng cao nhận thức về trách nhiệm của cộng đồng, doanh nghiệp và người dân trong thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của ASEAN.

2.3. Truyền thông về ASEAN lấy người dân làm trung tâm, phát huy bản sắc và tăng cường gắn kết xã hội

a) Thông điệp truyền thông

ASEAN là Cộng đồng lấy người dân làm trung tâm, hướng tới nâng cao chất lượng cuộc sống, phát huy bản sắc chung trong đa dạng văn hóa, tăng cường gắn kết xã hội, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và bảo đảm mọi người dân đều được tham gia, thụ hưởng thành quả của tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN.

b) Nội dung trọng tâm

- Các giá trị và bản sắc ASEAN; tinh thần đoàn kết, gắn kết cộng đồng; vai trò của người dân trong tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN; tăng cường hiểu biết, giao lưu và kết nối giữa người dân các quốc gia thành viên ASEAN.

- Các chính sách, chương trình hợp tác của ASEAN nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; thúc đẩy phát triển xã hội bao trùm, công bằng, bền vững; bảo đảm an sinh xã hội, giảm khoảng cách phát triển, hỗ trợ các nhóm dễ bị tổn thương và không để ai bị bỏ lại phía sau.

- Các hoạt động hợp tác của ASEAN trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo, phát triển nguồn nhân lực, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp, đào tạo lại và đào tạo nâng cao kỹ năng trong bối cảnh chuyển đổi số; tận dụng lợi thế dân số, chuẩn bị nguồn nhân lực cho các ngành nghề mới và các động lực tăng trưởng mới của ASEAN.

- Các chương trình hợp tác của ASEAN về y tế, chăm sóc sức khỏe, nâng cao chất lượng dân số, an ninh y tế, phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cộng đồng và thực hiện quyền trẻ em; nâng cao nhận thức của người dân về các vấn đề sức khỏe trong bối cảnh mới.

- Các vấn đề an ninh con người, khả năng chống chịu của cộng đồng trước thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, an ninh mạng và các thách thức phi truyền thống; vai trò của ASEAN trong tăng cường hợp tác nhân đạo, hỗ trợ khẩn cấp và bảo vệ người dân trước các rủi ro mới nổi.

- Vai trò của thanh niên, phụ nữ và các nhóm xã hội trong xây dựng Cộng đồng ASEAN; thúc đẩy bình đẳng giới, tăng cường quyền năng cho phụ nữ; khuyến khích thanh niên tham gia đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, khởi nghiệp và các hoạt động hợp tác ASEAN.

- Các giá trị văn hóa, di sản, nghệ thuật, du lịch, thể thao và công nghiệp văn hóa ASEAN; các hoạt động giao lưu nhân dân, giao lưu văn hóa, giáo dục, du lịch và thể thao nhằm tăng cường hiểu biết, gắn kết cộng đồng và quảng bá hình ảnh ASEAN trong khu vực và trên thế giới.

#### 2.4. Truyền thông về ASEAN kết nối toàn diện, hiện đại và bền vững

##### a) Thông điệp truyền thông

Kết nối là nền tảng thúc đẩy hội nhập, tăng cường liên kết khu vực và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; hướng tới xây dựng một Cộng đồng ASEAN kết nối toàn diện, liền mạch, hiện đại, thông minh và bền vững.

##### b) Nội dung trọng tâm

- Vai trò của kết nối ASEAN trong thúc đẩy hội nhập khu vực, mở rộng không gian phát triển, nâng cao năng lực cạnh tranh và tăng cường liên kết giữa các quốc gia thành viên ASEAN.

- Phát triển hệ thống hạ tầng kết nối hiện đại, đồng bộ và bền vững, bao gồm hạ tầng giao thông, năng lượng, đô thị, thanh toán và các hạ tầng thiết yếu khác; các dự án kết nối trọng điểm của ASEAN và lợi ích mang lại cho người dân, doanh nghiệp.

- Xây dựng kết nối số trong ASEAN; thúc đẩy chuyển đổi số, kết nối dữ liệu, dịch vụ số xuyên biên giới; nâng cao nhận thức về an ninh mạng, an toàn thông tin và vai trò của công nghệ số trong tăng cường liên kết khu vực.

- Tăng cường kết nối logistics, chuỗi cung ứng, thương mại và dòng chảy thông tin xuyên biên giới; nâng cao nhận thức về vai trò của kết nối trong thúc đẩy phát triển kinh tế, thương mại và đầu tư trong ASEAN.

- Thúc đẩy kết nối con người thông qua hợp tác giáo dục, văn hóa, du lịch, thể thao, giao lưu nhân dân và các hoạt động hợp tác thanh niên; tăng cường hiểu biết, gắn kết và xây dựng bản sắc chung ASEAN.

- Truyền thông về cách tiếp cận liên ngành, liên lĩnh vực trong thúc đẩy kết nối ASEAN; sự gắn kết giữa kết nối ASEAN với các khuôn khổ hợp tác tiểu vùng, khu vực và toàn cầu; phát triển các đô thị thông minh, đô thị bền vững và các mô hình kết nối mới phục vụ phát triển lâu dài của Cộng đồng ASEAN.

#### 2.5. Truyền thông về tăng cường thể chế và năng lực thích ứng của ASEAN

##### a) Thông điệp truyền thông

ASEAN không ngừng nâng cao năng lực quản trị, hiệu quả điều phối và khả năng thích ứng nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới; xây dựng một Cộng đồng ASEAN hoạt động hiệu quả, chủ động, tự cường và sẵn sàng trước các thách thức tương lai.

##### b) Nội dung trọng tâm

- Vai trò của các cơ quan, tổ chức và cơ chế hợp tác ASEAN trong điều phối, triển khai các mục tiêu, chương trình và sáng kiến chung của Cộng đồng ASEAN;

những nỗ lực nâng cao hiệu quả hoạt động, năng lực thực thi và khả năng phối hợp của ASEAN.

- Các định hướng, giải pháp tăng cường năng lực thể chế, hiện đại hóa quản trị công, thúc đẩy quản trị tốt, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực khu vực công và hiệu quả cung ứng dịch vụ công trong ASEAN; tăng cường chia sẻ kinh nghiệm, mô hình quản trị hiệu quả giữa các quốc gia thành viên.

- Năng lực tự cường, khả năng thích ứng và mức độ sẵn sàng của ASEAN trước các biến động và thách thức mới nổi như cạnh tranh chiến lược, biến động kinh tế, biến đổi khí hậu, dịch bệnh, an ninh mạng và các thách thức phi truyền thống khác; vai trò của ASEAN trong dự báo, điều phối và ứng phó với các vấn đề khu vực, quốc tế.

- Cơ chế phối hợp liên ngành, liên lĩnh vực và liên trụ cột trong ASEAN; sự gắn kết giữa các chính sách, chương trình và sáng kiến của ASEAN trên các lĩnh vực chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội và kết nối nhằm nâng cao hiệu quả triển khai các mục tiêu chung của Cộng đồng ASEAN.

## 2.6. Truyền thông về vai trò, vị thế và đóng góp của Việt Nam trong ASEAN

### a) Thông điệp truyền thông

Việt Nam là thành viên chủ động, tích cực, có trách nhiệm; cùng ASEAN xây dựng Cộng đồng đoàn kết, tự cường, phát triển bền vững và nâng cao vị thế của khu vực trên trường quốc tế.

### b) Nội dung trọng tâm

- Quá trình tham gia và những đóng góp của Việt Nam trong xây dựng, phát triển Cộng đồng ASEAN; vai trò của Việt Nam trong duy trì đoàn kết nội khối, thúc đẩy hợp tác, củng cố vai trò trung tâm của ASEAN và tăng cường quan hệ giữa ASEAN với các đối tác.

- Các sáng kiến, đề xuất và đóng góp của Việt Nam trong các lĩnh vực hợp tác ASEAN, nhất là các lĩnh vực phù hợp với ưu tiên phát triển của đất nước như chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, tăng trưởng xanh, phát triển bền vững, phát triển nguồn nhân lực, thu hẹp khoảng cách phát triển và ứng phó các thách thức mới nổi.

- Vai trò của Việt Nam trong thúc đẩy đối thoại, xây dựng lòng tin, giải quyết các vấn đề khu vực bằng biện pháp hòa bình trên cơ sở luật pháp quốc tế; đóng góp của Việt Nam trong các cơ chế hợp tác chính trị - an ninh, kinh tế, văn hóa - xã hội và các cơ chế do ASEAN dẫn dắt.

- Những cơ hội, lợi ích thiết thực mà ASEAN mang lại cho người dân, doanh nghiệp, địa phương Việt Nam; các kết quả hợp tác nổi bật trong thương mại, đầu tư, du lịch, giáo dục, lao động, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và giao lưu nhân dân.

- Quảng bá hình ảnh đất nước, con người, văn hóa Việt Nam gắn với các giá trị chung của ASEAN; các hoạt động giao lưu văn hóa, thể thao, du lịch, hợp tác

giáo dục và kết nối nhân dân trong khuôn khổ ASEAN nhằm tăng cường hiểu biết, gắn kết và xây dựng bản sắc cộng đồng.

- Vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam thông qua quá trình tham gia ASEAN; làm rõ ASEAN là một trong những không gian chiến lược quan trọng để Việt Nam mở rộng quan hệ đối ngoại, nâng cao năng lực hội nhập quốc tế và đóng góp vào hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

### **III. HÌNH THỨC TRUYỀN THÔNG**

#### **1. Truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và nền tảng số**

- Xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, sản phẩm chuyên đề về ASEAN, sản xuất, phát hành các chương trình, phóng sự, chuyên đề về ASEAN trên Báo và phát thanh, truyền hình Gia Lai; truyền thông về ASEAN trên các bản tin, hệ thống đài truyền thanh cơ sở, các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị.

- Đẩy mạnh truyền thông trên mạng xã hội, phát triển các sản phẩm truyền thông như podcast, infographic, video ngắn...; theo dõi, giám sát chặt chẽ thông tin trên không gian mạng, chủ động làm rõ tin giả, tin sai sự thật về ASEAN, nâng cao kỹ năng nhận diện thông tin xấu độc, xử lý khủng hoảng truyền thông và khuyến khích lan tỏa thông tin tích cực về ASEAN.

#### **2. Tổ chức các hoạt động sự kiện truyền thông, quảng bá**

- Lồng ghép các hoạt động quảng bá về ASEAN như hội chợ, triển lãm, giao lưu văn hóa, liên hoan nghệ thuật chuyên ngành vào sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch, các Lễ hội đặc trưng được tổ chức hằng năm tại tỉnh.

- Thực hiện truyền thông trực quan tại nơi công cộng (pa nô, áp phích, bảng điện tử...), duy trì và phát triển các không gian giới thiệu về ASEAN; khuyến khích sử dụng cờ ASEAN, ASEAN ca và các biểu trưng, biểu tượng ASEAN phù hợp với quy định và thông lệ của ASEAN trong các hoạt động tuyên truyền, quảng bá; tổ chức các hoạt động truyền thông nhân các sự kiện, ngày kỷ niệm, hội nghị và hoạt động quan trọng của ASEAN.

#### **3. Cung cấp thông tin, tập huấn, nâng cao năng lực**

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo công tác thực thi pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, lồng ghép với các nhiệm vụ tuyên truyền khác đang triển khai.

- Bồi dưỡng kỹ năng truyền thông về ASEAN cho các nhà báo, đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên phát thanh, truyền hình chuyên trách về ASEAN, cán bộ phụ trách thông tin đối ngoại và cán bộ phụ trách thông tin cơ sở, người có ảnh hưởng trên mạng xã hội (KOL).

#### **4. Xây dựng, phát hành ấn phẩm và sản phẩm truyền thông**

Biên soạn, xuất bản, phát hành các ấn phẩm, tài liệu, sản phẩm truyền thông (in, số, đa phương tiện) về ASEAN và sự tham gia của Việt Nam trong ASEAN.

*(có Phụ lục phân công nhiệm vụ thực hiện kèm theo)*

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương sử dụng dự toán kinh phí chi thường xuyên được giao hàng năm và các nguồn tài chính hợp pháp khác để thực hiện.

2. Đối với các nội dung nhiệm vụ tại Kế hoạch không thuộc nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan, đơn vị: cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ trì xây dựng dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đề nghị Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành thuộc tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường:**

Căn cứ chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ chủ quản, chuyên ngành và công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ; Chương trình công tác hàng năm của địa phương, gắn với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của địa phương chủ động xây dựng hoặc lồng ghép, tích hợp với các Kế hoạch của địa phương tổ chức và Phụ lục kèm theo Kế hoạch này triển khai các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi, lĩnh vực quản lý, tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, đảm bảo mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ đề ra; định kỳ hằng năm báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) trước ngày 05/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**2. Các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở:**

Chủ động xây dựng và triển khai Kế hoạch truyền thông, quảng bá về ASEAN hằng năm; đa dạng hóa nội dung, hình thức thể hiện; Tăng cường xây dựng các chuyên đề, tuyển bài chuyên sâu, xuất bản ấn phẩm về các xu hướng phát triển mới của ASEAN đến năm 2045 như: Kinh tế số, chuyển đổi xanh, đổi mới sáng tạo, phát triển bền vững và bao trùm, nâng cao khả năng chống chịu của khu vực; Xây dựng, duy trì chuyên trang, chuyên mục, chương trình về ASEAN; Đẩy mạnh truyền thông đa nền tảng; Phát huy vai trò của hệ thống thông tin cơ sở trong việc tiếp nhận, khai thác thông tin từ hệ thống thông tin nguồn và tổ chức tuyên truyền về ASEAN tại địa phương; Thực hiện chia sẻ dữ liệu truyền thông liên quan đến nội dung Kế hoạch này với Cổng thông tin ASEAN tại địa chỉ [aseanvietnam.vn](http://aseanvietnam.vn).

**3. Sở Tài chính:**

Rà soát, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan. Đối với nội dung vượt thẩm quyền tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

**4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:**

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi việc triển khai thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp báo cáo kết quả cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo quy định.



Trên đây là Kế hoạch Truyền thông, quảng bá ASEAN giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để xử lý theo thẩm quyền; Trường hợp vượt thẩm quyền, tổng hợp báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ VH,TT&DL (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Bộ CHQS tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Báo và PTTH Gia Lai;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, T2, V8, V1.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thanh Lịch**